

Bản án số: 36/2023/HSST

Ngày: 13/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Giàng A Lành.

Ông: Nguyễn Công Đại.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TL-ST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo.

- Thàng Ca X: Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1967; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi ĐKKHKT: Bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Thàng A Đ (đã chết) và con bà Vàng Xé N (đã chết); chồng Phấn A P, sinh năm 1967; Con, có 06 con; con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân đã bị xử lý (ngày 08/05/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích); Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/09/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- Vàng Ha N: Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1968; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi ĐKKHKT: Bản Tân B, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Vàng Phi L (đã chết) và con bà Vàng Sơ M (đã chết); chồng Pờ Sơ P, sinh năm 1957; Con, có 06 con; con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ

ngày 11/09/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Thành Ca X và Vàng Ha N:* Ông Trần Văn Hùng - Luật sư, cộng tác viên của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai C - Có mặt.

- *Người làm chứng:* Phấn Lò B - Sinh ngày 01/01/2010 - Trú tại: Bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt không có lý do.

- *Người đại diện cho người làm chứng Phấn Lò B:* Ông Phấn A P, sinh năm 1967 - Trú tại: Bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt không có lý do.

- *Người phiên dịch cho các bị cáo Thành Ca X và Vàng Ha N:* Bà Phùng Lê Na, sinh năm 1987- Trú tại: Khu phố 07, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu tháng 9 năm 2022, Thành Ca X trên đường đi làm nương thì gặp một người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt tại đoạn đường gần trung tâm y tế xã P, qua trao đổi, X mua được của người đàn ông này 01 (một) gói Heroine với giá 300.000 đồng về để sử dụng, X chia gói Heroine ra thành nhiều gói nhỏ khác nhau. Chiều ngày 11/09/2022, X cầm 01 (một) gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng đưa cho Phấn Lò B sinh ngày 01/01/2010 là con gái ruột của X giữ hộ và bảo B không được cho ai biết hay bán cho người khác. Khoảng 16 giờ ngày 11/09/2022 thì có Vàng Ha N đi vào nhà của X, N hỏi X có Heroine không, bán cho N một ít để sử dụng, X nói còn một ít mà con gái Phấn Lò B đang cầm nhưng không bán mà chỉ để sử dụng. N đi ra phía sau nhà của X và thấy B đang nhổ cỏ, N bảo B bán cho N gói Heroine, B lấy gói Heroine đang cất giấu bán cho N với giá 100.000 đồng. Sau đó đi vào nhà thì thấy X đang sử dụng Heroine, N xin X một ít Heroine và được X cho số Heroine còn lại trong gói Heroine mà X đang sử dụng, N dùng 01 mảnh nilon màu trắng gói 02 (hai) gói Heroine lại thành 01 (một) gói cất giấu vào trong túi vải màu nâu, có chấm đen đang buộc quanh bụng rồi đi bộ về nhà. Hồi 17 giờ 25 phút cùng ngày khi N đi đến bản Thăm P, xã P thì bị tổ công tác Công an xã P phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào lời khai của Vàng Ha N, hồi 19 giờ 40 phút ngày 11/09/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thành Ca X. Phát hiện thu giữ dưới đệm phía đầu giường ngủ của X 01 (một) gói Heroine ngoài gói bằng một mảnh nilon màu hồng và X còn giao nộp số tiền 100.000 đồng do Phấn Lò B bán Heroine cho Vàng Ha N mà có. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C lập biên bản khám xét, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định tư pháp số 96a và số 96b/KLGĐ, cùng ngày 12/09/2022 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: 02 (hai) gói chất bột khô, màu trắng vật chứng thu giữ của Vàng Ha N có tổng khối lượng là 0,17 gam (trong đó, gói mua được có khối lượng 0,12 gam, gói xin được có khối lượng 0,05 gam); 01 (một) gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Thành Ca X có khối lượng là 0,51 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 762/GĐ-KTHS ngày 14/09/2022 và số 763/GĐ-KTHS ngày 15/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 02 (hai) gói chất bột khô, màu trắng vật chứng thu giữ của Vàng Ha N và 01 (một) gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Thành Ca X gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 764/GĐ-KTHS ngày 14/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: Số tiền 100.000 VNĐ gửi đến giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-MT ngày 28 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Vàng Ha N và Thành Ca X về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Vàng Ha N về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đối với Thành Ca X về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Vàng Ha N, từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

+. Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm đ khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Thành Ca X, từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, do điều kiện kinh tế của các bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) mảnh nilon màu hồng; 01 (một) mảnh nilon màu trắng; 01 (một) sợi dây vải màu nâu có chấm đen, vật chứng thu giữ còn lại của Vàng Ha N và Thành Ca X.

+. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) tờ tiền Polymer mệnh giá 100.000 đồng số sê ri là: RY 21860753 là tiền thật, do Phán Lò B bán trái phép Heroine cho Vàng Ha N mà có.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 đối với bị cáo Vàng Ha N và điểm d khoản 2 đối với bị cáo Thành Ca X của Điều 249 Bộ luật hình sự; Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự cho các bị cáo; Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị, các bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc các bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, các bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Chiều ngày 11/09/2022 tại nhà ở của Thành Ca X thuộc bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Thành Ca X nhờ con gái ruột là Phấn Lò B sinh ngày 01/01/2010 (*12 năm 09 tháng 11 ngày tuổi*) giữ hộ 01 (một) gói Heroine có khối lượng 0,12 gam để X sử dụng và dặn B không được bán cho ai. Tuy nhiên đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì B đã tự ý bán 01 (một) gói Heroine này cho Vàng Ha N, sau đó N còn xin được của X 01 (một) gói Heroine có khối lượng 0,05 gam để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã P phát hiện bắt quả tang. Như vậy Vàng Ha N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép Heroine với tổng khối lượng là 0,17 gam (*01 gói mua của Phấn Lò B + 01 gói xin được của Thành Ca X*). Đến 19 giờ 40 phút ngày 11/09/2022 tại nhà ở của mình Thành Ca X đang tàng trữ trái phép 0,51 gam Heroine thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C lập biên bản khám xét, phát hiện và thu giữ. Như vậy X phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép Heroine với tổng khối lượng là 0,68 gam (*01 gói nhờ Phấn Lò B giữ hộ + 01 gói cho Vàng Ha N + 01 gói của X bị thu giữ khi khám xét*) và phải chịu tình tiết "*Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội*" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện

Mường T đã truy tố bị cáo Vàng Ha N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 và bị cáo Thành Ca X theo điểm đ khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, các bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Các bị cáo Thành Ca X và Vàng Ha N luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho các bị cáo, nhận thấy: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã P, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho các bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Thành Ca X và Vàng Ha N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Thành Ca X có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người sử dụng chất ma túy, ngày 08/05/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xử phạt 03 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", ngày 28/04/2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 11/09/2022 đã được xóa án tích, bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

- Bị cáo Vàng Ha N có đủ năng lực trách nhiệm hình sự từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người sử dụng chất ma túy, bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, là người sử

dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã P là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) mảnh nilon màu hồng; 01 (một) mảnh nilon màu trắng; 01 (một) sợi dây vải màu nâu có chấm đen, là vật chứng thu giữ còn lại của các bị cáo Vàng Ha N và Thành Ca X. Do không còn giá trị sử dụng.

+. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) tờ tiền Polymer mệnh giá 100.000 đồng số sê ri là: RY 21860753 là tiền thật, do Phán Lò B bán trái phép Heroine cho Vàng Ha N mà có.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, thường xuyên sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo, khó khăn sinh sống ở xã P là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, Cần miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho các bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Thành Ca X đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Bị cáo Vàng Ha N đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt đã bán Heroine với giá 300.000 đồng cho Thành Ca X. Trong quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để xem xét xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Phán Lò B. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng cho Vàng Ha N vào ngày 11/09/2022 thì B mới chỉ được 12 năm 09 tháng 11 ngày tuổi. Căn cứ Điều 12 Bộ luật hình sự thì Bơ chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C không truy tố và xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Phán Lò B. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với Phán Lò B.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo: Thành Ca X và Vàng Ha N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thành Ca X: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 11/09/2022.

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Ha N: 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 11/09/2022.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với các bị cáo Thành Ca X và Vàng Ha N.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) mảnh nilon màu hồng; 01 (một) mảnh nilon màu trắng; 01 (một) sợi dây vải màu nâu có chấm đen, là vật chứng thu giữ còn lại của các bị cáo Vàng Ha N và Thành Ca X.

+. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) tờ tiền Polymer mệnh giá 100.000 đồng số sê ri là: RY 21860753 là tiền thật, do Phản Lò B bán trái phép Heroine cho Vàng Ha N mà có.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thành Ca X và Vàng Ha N.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải